

Fund Factsheet

Quỹ Đầu tư Tăng trưởng DFVN (DFVN-CAF)

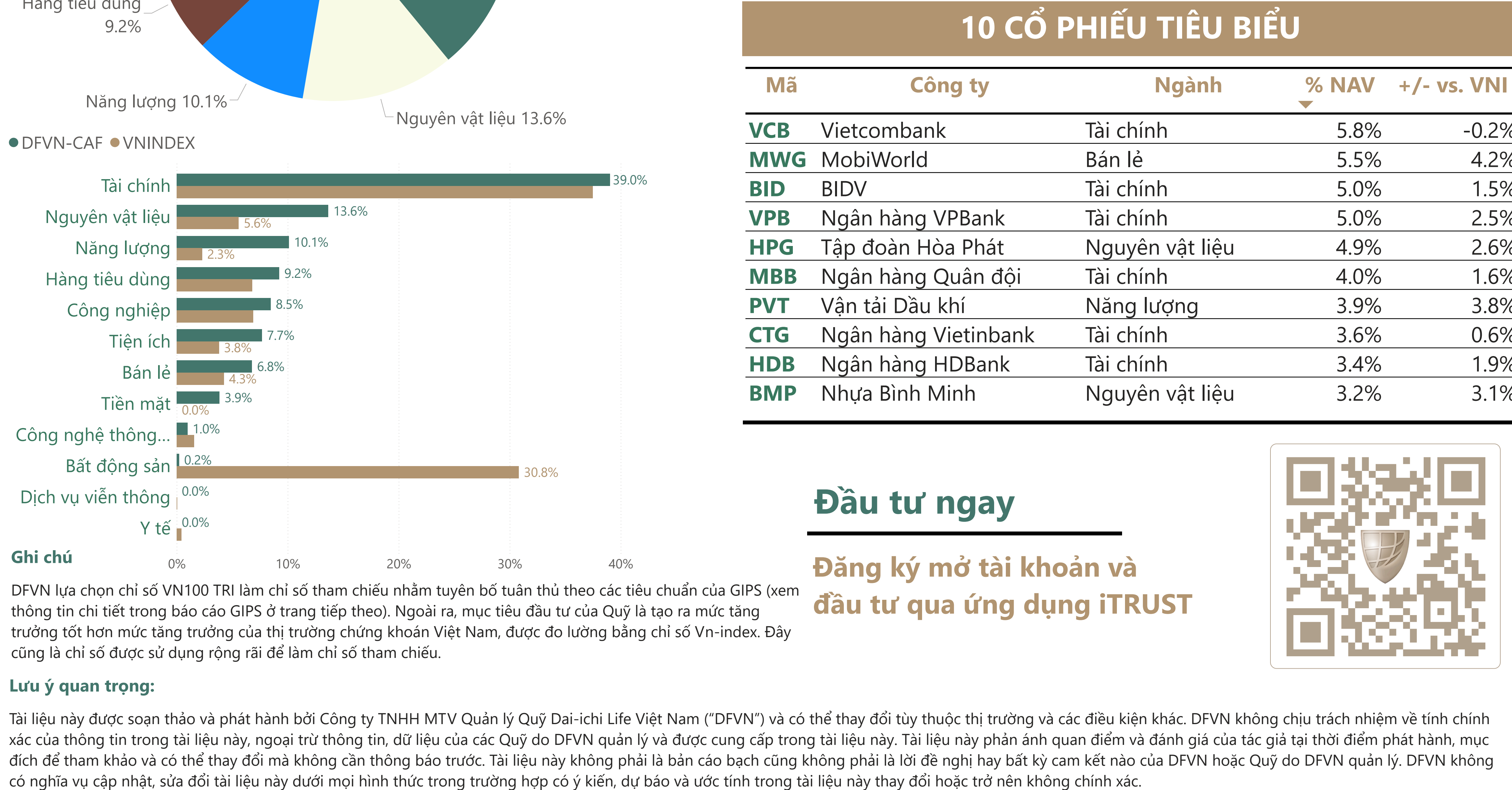
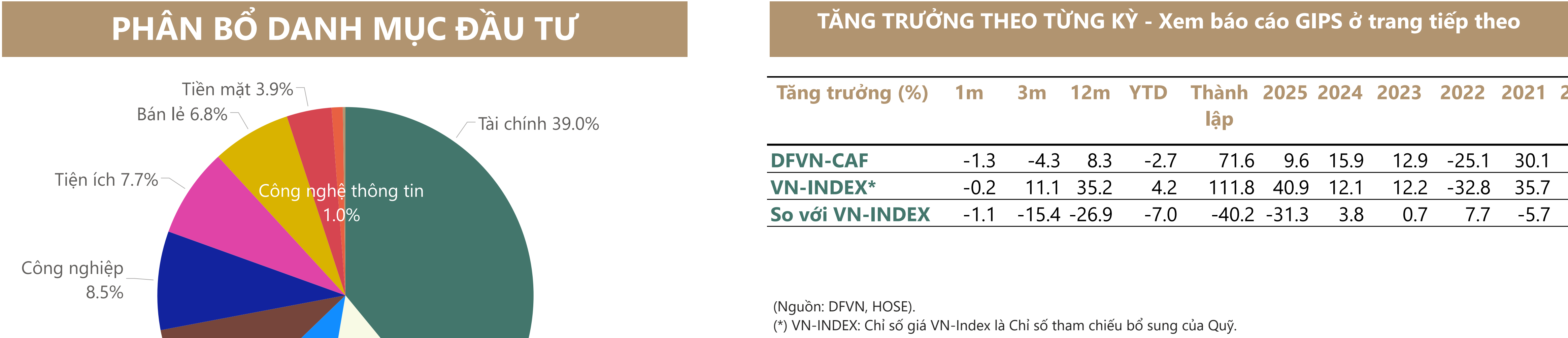
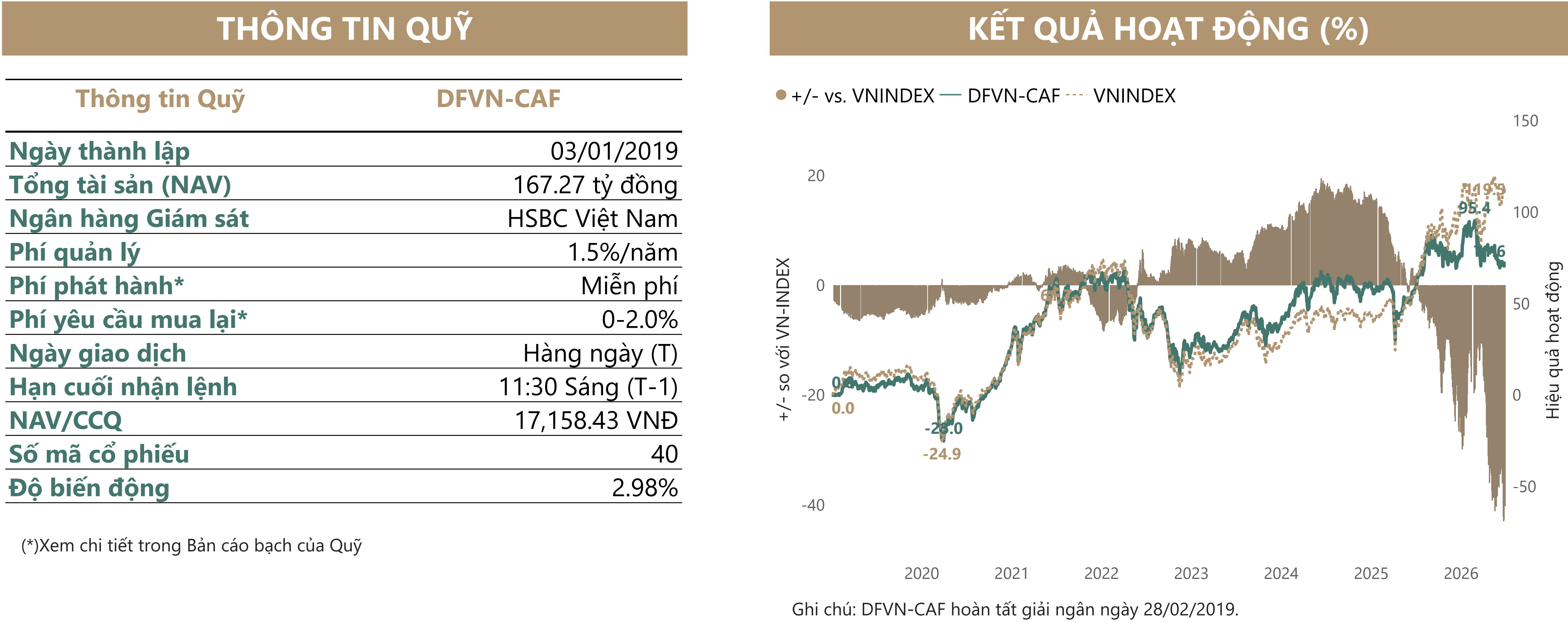
Ngày 30/06/2026

Mục tiêu đầu tư:

Quỹ DFVN-CAF đặt mục tiêu tăng trưởng vốn và tài sản của Nhà đầu tư, phấn đấu cao hơn mức tăng trưởng của Thị trường Chứng khoán Việt Nam (VN-Index) trong dài hạn, bằng việc đầu tư chủ yếu vào các cổ phiếu niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam.

Chiến lược đầu tư:

Đầu tư vào danh mục cổ phiếu đa dạng được niêm yết trên Thị trường chứng khoán Việt Nam một cách chủ động và linh hoạt kết hợp phương pháp phân tích cơ bản và kỹ thuật.



Phụ lục 1
Cập nhật Tình hình vĩ mô và Triển vọng nền kinh tế
Ngày 30/06/2026

SO SÁNH TƯƠNG ĐỐI GIỮA
QUỸ DFVN-CAF VÀ VN-INDEX

	(Cao hơn tốt hơn)	(Thấp hơn tốt hơn)	(Thấp hơn tốt hơn)
Chỉ tiêu	ROE	P/B	P/E
DFVN-CAF tổng	17.1%	1.8	11.2
VN-INDEX tổng	15.1%	2.1	15.3
DFVN-CAF chỉ Ngân hàng	18.2%	1.6	9.8
VN-INDEX chỉ Ngân hàng	17.5%	1.5	9.3
DFVN-CAF không gồm Ngân hàng	18.3%	2.2	13.1
VN-INDEX không gồm Ngân hàng	14.1%	2.4	18.0

CÁC CHỈ SỐ ĐÁNG CHÚ Ý

GDP (% svck)

8.18

6 tháng 2026

Chỉ số CPI-% svck

4.69

Tháng 06/2026

Kim ngạch XNK-% svck

+27.1

Lũy kế 6 tháng

Tiêu dùng - % svck

+12.9

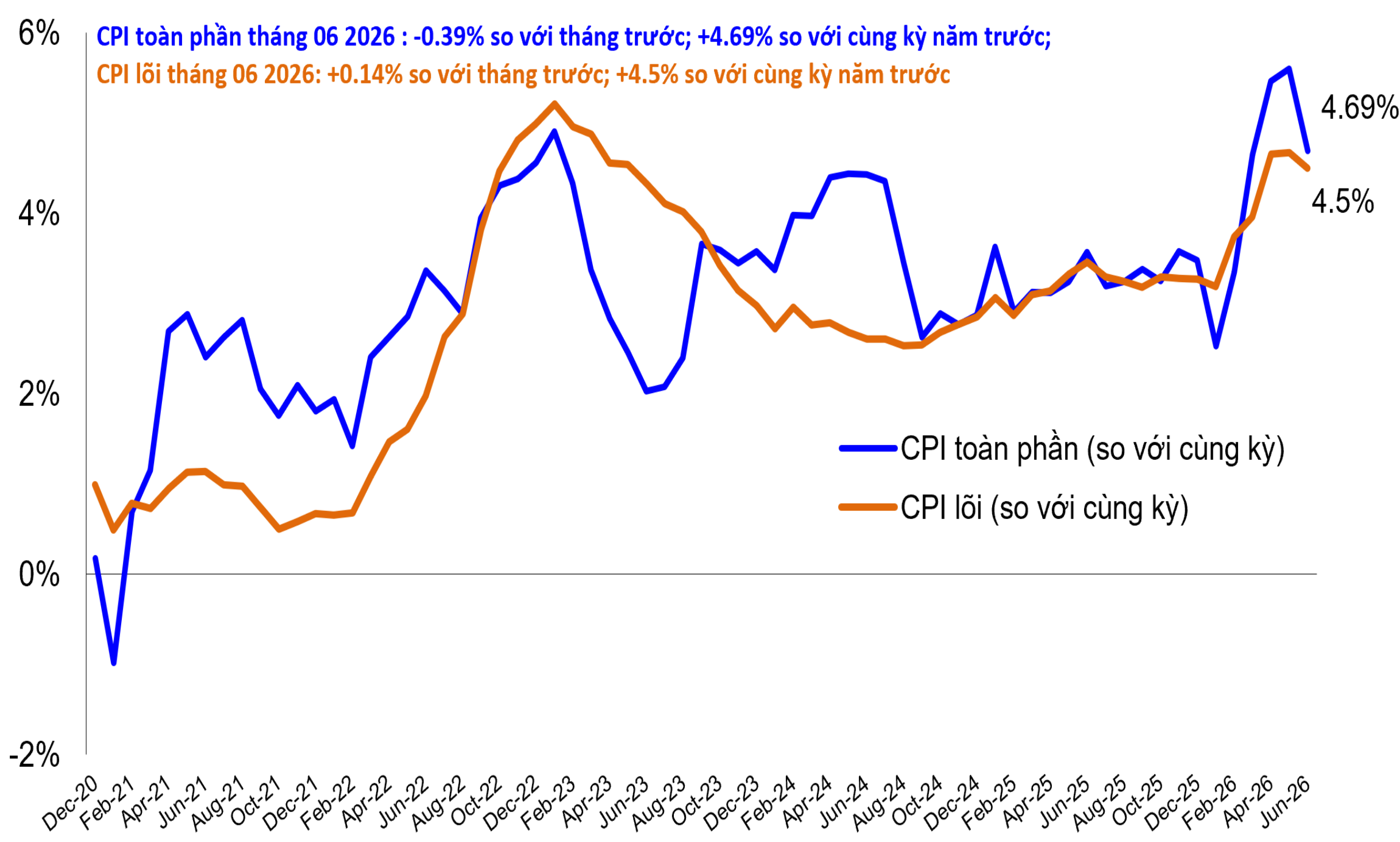
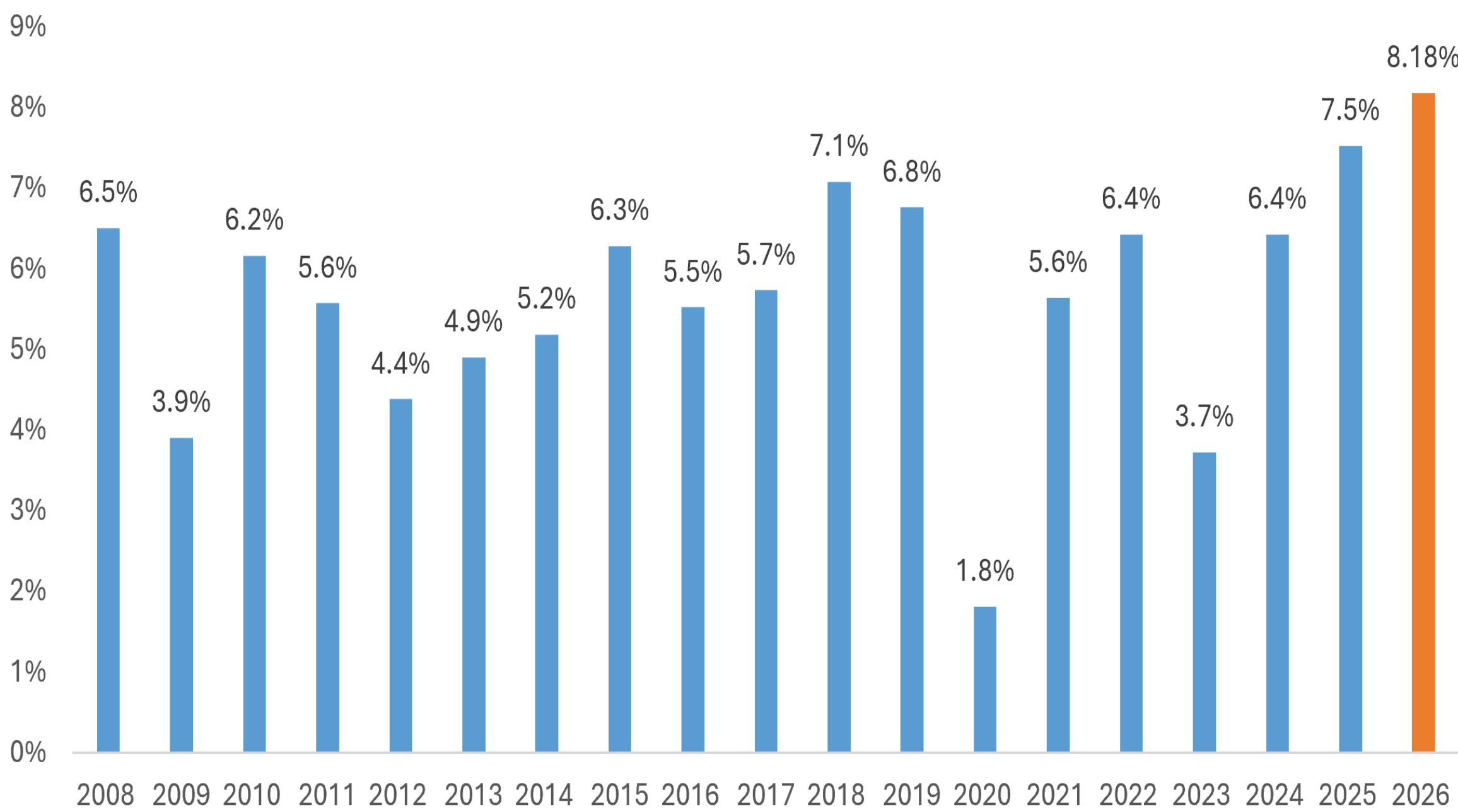
Lũy kế 6 tháng

Tỷ giá USD/VND cuối tháng 06 2026

26,271

Tăng 0.2% so với cuối năm 2025

Tăng trưởng GDP 6 tháng đầu năm so với cùng kỳ



NHẬN ĐỊNH CHUNG

Tổng quan kinh tế vĩ mô: Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam khá tích cực, với mức tăng GDP 6 tháng đạt 8.2% so với cùng kỳ, với động lực tăng trưởng chính từ khu vực sản xuất công nghiệp. Lạm phát đã hạ nhiệt từ tháng 5 sau khi giá năng lượng giảm mạnh, tiêu dùng nội địa trong tháng 6 cũng bất ngờ phục hồi mạnh với mức 14.8% so với cùng kỳ. Tuy nhiên một số yếu tố cần theo dõi thận trọng khi thanh khoản của hệ thống suy giảm và lãi suất huy động tăng cao, bên cạnh đó là tình trạng nhập siêu hàng hóa tiếp tục mở rộng.

Diễn biến thị trường chứng khoán: Thị trường chứng khoán Việt Nam kết thúc 6 tháng đầu năm 2026 với VN-Index đạt 1.860 điểm, gần như tương đương với cuối tháng 5 với mức 1.863,5. Diễn biến thị trường trong tháng 6 giao dịch giằng co đi ngang, với các phiên tăng giảm đan xen nhau. Tuy nhiên phần lớn các cổ phiếu đều có xu hướng giảm điểm, thị trường tăng tập trung vào một số mã cổ phiếu có vốn hóa lớn.

Thanh khoản của thị trường: Trong tháng 6 thị trường giá trị giao dịch bình quân thị trường đạt 18.460 tỷ đồng/phiên, giảm gần 25% % so với tháng 5 ở mức 24.477 tỷ đồng. Thanh khoản trong tháng 6 giảm mạnh thể hiện tâm lý khá thận trọng của nhà đầu tư khi môi trường vĩ mô không thuận lợi khi lãi suất tăng cao, thanh khoản hệ thống nhìn chung khá hạn chế.

Diễn biến thị trường chứng khoán trên thế giới: Trong tháng 6, VN index đi ngang so với tháng 5 cùng tâm lý giao dịch thận trọng. Các thị trường khác trên thế giới giao dịch trái chiều: các thị trường tăng trong tháng như SET (Thái lan) tăng 1.5%, PSE (Philippin) tăng 4.1%, trong khi các thị trường giảm mạnh gồm có JCI (Indonesia) giảm 7.9% và KOSPI (Hàn Quốc) giảm 4.7%.

Triển vọng: Mặc dù kinh tế vĩ mô duy trì tích cực với tăng trưởng GDP cao, tiêu dùng và sản xuất phục hồi rõ nét trong tháng 6, tuy nhiên thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục vận động trong xu hướng đi ngang với thanh khoản thấp sau giai đoạn tăng mạnh trong các tháng trước. Trong bối cảnh thiếu vắng thanh khoản và thị trường có thể tiếp tục xuất hiện các nhịp điều chỉnh xen kẽ. Nhà đầu tư cần tránh các phản ứng mang tính ngắn hạn như bán tháo hoặc chạy theo tâm lý thị trường; thay vào đó nên duy trì chiến lược đầu tư giá trị, tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt, đồng thời kiên trì với mục tiêu đầu tư dài hạn.

Đầu tư ngay

Đăng ký mở tài khoản và
đầu tư qua ứng dụng iTRUST



Lưu ý quan trọng:

Tài liệu này được soạn thảo và phát hành bởi Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam ("DFVN") và có thể thay đổi tùy thuộc thị trường và các điều kiện khác. DFVN không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trong tài liệu này, ngoại trừ thông tin, dữ liệu của các Quỹ do DFVN quản lý và được cung cấp trong tài liệu này. Tài liệu này phản ánh quan điểm và đánh giá của tác giả tại thời điểm phát hành, mục đích để tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch cũng không phải là lời đề nghị hay bất kỳ cam kết nào của DFVN hoặc Quỹ do DFVN quản lý. DFVN không có nghĩa vụ cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức trong trường hợp có ý kiến, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

Phụ lục 2 - Báo cáo GIPS

Quỹ Đầu tư Tăng trưởng DFVN (DFVN-CAF)
Kể từ ngày 03/01/2019 đến ngày 31/12/2025

					Tỷ suất lợi nhuận trung bình hàng năm trong 3 năm			Độ lệch chuẩn trung bình hàng năm trong 3 năm				
Năm	Tỷ suất lợi nhuận ròng (%)	Tỷ suất lợi nhuận gộp (%)	Tỷ suất sinh lợi chỉ số tham chiếu (%)	Thông tin bổ sung VN-Index (%)	Quỹ (%)	Chỉ số tham chiếu (%)	VN-Index (%)	Quỹ (%)	Chỉ số tham chiếu (%)	VN-Index (%)	Tổng tài sản Quỹ quản lý (Tỷ đồng)	Tổng tài sản Công ty quản lý (Tỷ đồng)
2019 (Từ 03/01/19 - 31/12/19)	4.41	7.47	6.98	9.48							81.17	24,641.85
2020	20.98	24.54	23.32	14.87							103.93	33,690.91
2021	30.05	33.22	49.29	35.73	21.38	24.85	19.07	23.01	24.47	23.99	155.83	41,368.13
2022	-25.10	-23.40	-35.88	-32.78	8.32	5.68	1.57	25.21	27.90	26.94	133.22	42,772.59
2023	12.94	15.48	20.29	12.20	5.62	4.81	0.78	18.36	22.38	20.68	162.40	57,802.91
2024	15.87	18.14	18.65	12.11	1.48	-2.91	-5.44	16.85	20.54	18.85	135.05	62,358.28
2025	9.61	11.51	46.91	40.87	15.01	28.00	21.01	16.27	19.63	17.64	178.50	68,765.81

1. DFVN tuyên bố tuân thủ các Chuẩn mực đo lường Hiệu suất đầu tư Toàn cầu (GIPS® - Global Investment Performance Standards), chuẩn bị và trình bày báo cáo này tuân theo các tiêu chuẩn của GIPS®. DFVN đã thiết lập các chính sách và quy trình để tuân thủ tất cả các yêu cầu áp dụng của tiêu chuẩn GIPS®. Tuy nhiên, việc tuân thủ theo các chuẩn mực GIPS® của DFVN chưa được một bên độc lập khác xác minh.
2. Công ty Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam ("DFVN") được thành lập và hoạt động từ tháng 02 năm 2014, tiền thân là Phòng Đầu tư Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam, một trong những công ty Bảo hiểm Nhân thọ có vốn nước ngoài đầu tiên được thành lập tại Việt Nam. DFVN hiện tại đang quản lý các danh mục ủy quyền của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam. Đồng thời, DFVN hiện đang quản lý 02 quỹ mở là Quỹ Đầu tư Tăng trưởng DFVN ("DFVN-CAF") và Quỹ Đầu tư Trái phiếu DFVN ("DFVN-FIX").
3. Quỹ Đầu tư Tăng trưởng DFVN ("DFVN-CAF") đầu tư vào một danh mục đa dạng bao gồm các cổ phiếu niêm yết có vốn hóa lớn trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Dưới điều kiện bình thường của thị trường, DFVN-CAF sẽ đầu tư 50-100% tài sản ròng vào các cổ phiếu được niêm yết trên Sàn Chứng khoán Việt Nam.
4. Chỉ số VN100 là chỉ số của 100 mã cổ phiếu có giá trị vốn hóa, khả năng thanh khoản và tỷ lệ tự do chuyển nhượng hàng đầu đáp ứng điều kiện tham gia vào bộ chỉ số, được xây dựng và lựa chọn bởi Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HOSE"). Bộ chỉ số Tổng thu nhập VN100 ("VN100 TRI") cũng được HOSE cung cấp theo từng ngày giao dịch và được DFVN chọn làm chỉ số tham chiếu để tuân thủ đúng theo các tiêu chuẩn của GIPS®.
5. Chỉ số VN-Index sẽ được chọn để làm chỉ số tham chiếu bổ sung cho VN100 TRI và được ghi nhận là "Thông tin bổ sung" trong báo cáo theo chuẩn mực GIPS®.
6. Định giá và tính toán trong báo cáo trên được tính dựa trên Việt Nam đồng. Các quy tắc định giá, tính toán hiệu suất và việc chuẩn bị báo cáo GIPS® có sẵn khi được yêu cầu.
7. Lợi nhuận Quỹ bao gồm lợi nhuận ròng và lợi nhuận gộp. Tổng chi phí của Quỹ bao gồm phí quản lý Quỹ, chi phí hành chính và các khoản chi phí khác. Để tính lợi nhuận gộp, DFVN cộng thêm một tỷ lệ tổng chi phí (TER - Total expense ratio) hàng tháng vào tỷ suất lợi nhuận ròng. Tỷ lệ tổng chi phí của Quỹ sẽ được tính dựa trên tổng chi phí và tổng tài sản ròng bình quân và được phản ánh trên chi phí giao dịch. Phí quản lý Quỹ tối đa sẽ là 1.5%/năm và có thể phát sinh giảm trong thời gian tới. Vui lòng xem kỹ Bản Cáo bạch của Quỹ để biết thêm thông tin chi tiết. Tỷ lệ chi phí của Quỹ tại thời điểm cuối năm tài chính gần nhất (31/12/2025) là 1.65%.
8. Tỷ suất lợi nhuận gộp được sử dụng để tính độ lệch chuẩn trung bình hàng năm trong 3 năm.
9. Danh sách mô tả về Quỹ sẽ luôn có sẵn khi được yêu cầu.
10. Ngày thành lập và cũng là ngày Quỹ đi vào hoạt động là 03/01/2019.
11. Độ lệch chuẩn trung bình hàng năm trong 3 năm cho biết độ biến động của Quỹ so với chỉ số tham chiếu trong vòng 36 tháng. DFVN sử dụng lợi nhuận gộp để tính độ lệch chuẩn.
12. GIPS® là nhãn hiệu được đăng ký quyền sở hữu của viện CFA. Viện CFA không bảo trợ hoặc quảng cáo cho tổ chức này, cũng như không bảo đảm về tính chính xác hoặc chất lượng của nội dung trong đây.
13. Đã sửa lại số liệu về tỷ suất lợi nhuận tham chiếu của năm đầu tiên tính từ ngày thành lập quỹ 03/01/2019. Ngày thành lập quỹ là 03/01/2019 và ngày chốt NAV đầu tiên là 07/01/2019. Số liệu trước đó đã bị lấy nhầm theo ngày 07/01/2019 thay vì ngày 03/01/2019.

Đầu tư ngay

Đăng ký mở tài khoản và đầu tư qua ứng dụng iTRUST



Lưu ý quan trọng:

Tài liệu này được soạn thảo và phát hành bởi Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam ("DFVN") và có thể thay đổi tùy thuộc thị trường và các điều kiện khác. DFVN không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trong tài liệu này, ngoại trừ thông tin, dữ liệu của các Quỹ do DFVN quản lý và được cung cấp trong tài liệu này. Tài liệu này phản ánh quan điểm và đánh giá của tác giả tại thời điểm phát hành, mục đích để tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch cũng không phải là lời đề nghị hay bất kỳ cam kết nào của DFVN hoặc Quỹ do DFVN quản lý. DFVN không có nghĩa vụ cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức trong trường hợp có ý kiến, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.